TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN BIÊN** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2018/HS-ST
Ngày 19 - 11 - 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc An.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Tám;

2. Bà Nguyễn Thị Thân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Nguyên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2018/QĐXXST - HS ngày 06 tháng 11 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Đoàn Nhật T, sinh ngày 04/9/1998 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện C1, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Dân quân xã B, huyện C1, tỉnh Tây Ninh; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông D và bà H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/6/2018, chuyển tạm giam từ ngày 18/6/2018 cho đến nay, có mặt.

2. Trần Thái C, sinh ngày 06/01/1993 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện C1, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông M1 và bà M2; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Có 01 tiền sự tại Quyết định số 345/QĐ-XPVPHC ngày 20/7/2017, Trưởng Công an huyện C1 xử phạt Trần Thái C số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Nhân thân: Ngoài lần bị xử phạt vi phạm hành chính nói trên, bị cáo chưa bị Tòa án nào kết án và chưa bị cơ quan

Nhà nước xử phạt về hành vi nào khác; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/6/2018, chuyển tạm giam từ ngày 18/6/2018 cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Nhật T và Trần Thái C là người nghiện ma túy. Để có tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng, T đã nhiều lần mua ma túy, loại Methamphetamine (ma túy đá) của Lương Văn H1 (tức "H1 Củn"), sinh năm 1996, ngụ ấp A, xã B, huyện C1, tỉnh Tây Ninh để chia thành nhiều bịch nhỏ, bán cho những người nghiện ma túy trên địa bàn huyện C1, tỉnh Tây Ninh. T nhờ C giới thiệu bán ma túy cho người khác và cho C sử dụng ma túy mỗi khi giúp T trong việc mua bán ma túy. Hành vi của T và C được thực hiện cụ thể như sau:

- Ngày 07/6/2018, Trần Thái C giới thiệu cho Đoàn Nhật T bán ma túy cho Vương Thanh P, sinh ngày 23/5/1994, ngụ ấp A, xã B, huyện C1, tỉnh Tây Ninh 02 lần/02 bịch ma túy với số tiền 200.000 đồng/bịch, trong đó 01 lần tại nhà của C và 01 lần tại nhà của T, đều thuộc ấp A, xã B, huyện C1, tỉnh Tây Ninh.

- Tháng 5/2018, Trần Thái C giới thiệu cho Đoàn Nhật T bán ma túy cho R sinh ngày 26/9/1998 và Đinh Lê D sinh ngày 11/4/1998, cùng ngụ ấp A, xã B, huyện C1, tỉnh Tây Ninh 02 lần, mỗi lần 01 bịch ma túy với số tiền 200.000 đồng/bịch, C là người trực tiếp đi giao ma túy và nhận tiền đem về đưa cho T. Ngày 08/6/2018, R và Đinh Lê D hùn mỗi người 150.000 đồng để mua ma túy sử dụng. D điện thoại cho Trần Thái C hỏi mua 01 bịch ma túy giá 300.000 đồng, C đồng ý và hẹn D đến quán cà phê N thuộc tổ 1, ấp A, xã B, huyện C1, tỉnh Tây Ninh để nhận ma túy. Sau đó, C và T nhắn tin, điện thoại cho nhau với nội dung T chuẩn bị ma túy để giao cho R và D tại quán N. T trực tiếp mang 01 bịch ma túy đến và đưa cho R, đồng thời nhận 300.000 đồng từ D thì bị Công an huyện C1, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang cùng tang vật vào hồi 14 giờ 30 phút cùng ngày.

Ngoài ra, trong tháng 5/2018, Trần Thái C còn giới thiệu cho Lương Văn H1 "H1 Củn" bán ma túy cho Đinh Lê D 06 lần, mỗi lần 01 bịch ma túy với giá 200.000 đồng; giới thiệu cho Nguyễn Hoàng T2 (tức "T2 Hí"), sinh năm 1998, ngụ ấp A, xã B, huyện C1, tỉnh Tây Ninh bán cho Đinh Lê D 01 lần, 01 bịch ma túy với giá 200.000 đồng. Mỗi lần giúp H1 và T1 bán ma túy, C sẽ được T1 và H1 cho ma túy sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra, Đoàn Nhật T và Trần Thái C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Kết quả trưng cầu giám định:

Tại Kết luận giám định số 613/KL-KTHS, ngày 11/6/2018, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon được hàn kín (ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy, là loại Methamphetamine; khối lượng 0,0478 gam.

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- 01 bịch ma túy loại Methamphetamin, khối lượng 0,0478 gam, đã sử dụng hết trong công tác giám định.

- 01 xe Sirius biển số 70H1-039.07, số sườn RCLS5C6408Y055724, số máy 5C64-055724 do Đoàn Nhật T đã mượn của Lê Văn P để đi giao ma túy nhưng do P không biết việc T mượn để đi giao ma túy và Phúc cũng không liên quan đến việc phạm tội do đó Cơ quan Cảnh sát Điều tra công an huyện C1 ra quyết định xử lý vật chứng số 33 ngày 12/9/2018 trả cho Lê Văn P.

- 01 điện thoại Vivo màu trắng, số Imeil 867927021013657 của Đinh Lê D, đã trả cho D.

- Tiền Việt Nam 300.000 (ba trăm nghìn) đồng là số tiền bắt quả tang thu trên tay Đoàn Nhật T khi đang bán ma túy cho R và Đinh Lê D.

- 01 điện thoại Viettel màu xanh đen, số Imel 359430066686847 là điện thoại của Đoàn Nhật T dùng để liên lạc với các đối tượng mua ma túy.

- 01 điện thoại Samsung màu trắng xanh, số Imel 359465070145059/01 là điện thoại của Trần Thái C dùng để liên lạc với các đối tượng mua ma túy.

* Kết quả kê biên tài sản: Đoàn nhật T và Trần Thái C không có tài sản riêng nên không kê biên.

* Đối với R, Đinh Lê D và Vương Minh P có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã A, xã B, huyện C1 tỉnh Tây Ninh đã xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

* Đối với Lương Văn H1 (H1 Củn), Nguyễn Hoàng T1 (T1 Hí): Theo lời khai của Trần Thái C là đã giới thiệu cho Lương Văn H1 (H1 Củn), Nguyễn Hoàng T1 (T1 Hí) bán ma túy cho Đinh Lê D nhưng hiện H1 và Trung không có mặt tại địa phương, không biết đi đâu, làm gì, hiện chưa làm việc được nên chưa đủ căn cứ để xử lý. Khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Bản cáo trạng số 49/CT-VKS-KSĐT, ngày 03 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên đã truy tố các bị cáo Đoàn Nhật T và Trần Thái C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát huyện C1 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đoàn Nhật T và Trần Thái C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" đề nghị:

1/ Căn cứ Điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đoàn Nhật T từ 07 đến 08 năm tù;

2/ Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình xử phạt bị cáo Trần Thái C từ 08 đến 09 năm tù;

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng, truy tịch thu số tiền thu lợi bất chính theo quy định của pháp luật.

Bị cáo T và bị cáo C không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của hai bị cáo: Bị cáo T và bị cáo C đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi và quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C1, tỉnh Tây Ninh; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện C1, tỉnh Tây Ninh; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định hai bị cáo có tội: Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 08/6/2018, tại ấp A, xã B, huyện C1, tỉnh Tây Ninh Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C1, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang Đoàn Nhật T đang bán cho R và Đinh Lê D 01 bịch ma túy loại Methaphetamine (ma túy đá) có trọng lượng 0,0478 gam với giá 300.000 đồng. Hành vị của bị cáo T đã đủ yêu tố cấu thành tội ***"Mua bán trái phép chất ma túy"***.

Bị cáo Trần Thái C là người giúp sức tích cực, đã giới thiệu nhiều người cho bị cáo T bán ma túy nên xác định bị cáo C là đồng phạm về tội ***"Mua bán trái phép chất ma túy"*** với bị cáo T.

Ngoài ra, quá trình điều tra mở rộng xác định khoảng từ tháng 5/2018 đến ngày 08/6/2018, hai bị cáo Đoàn Nhật T và Trần Thái C đã bán cho Đinh Lê D và R 02 lần/02 bịch với tổng số tiền 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng; bán cho Vương Thanh P 02 lần/ 02 bịch với tổng số tiền 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng. Do đó, hành vi của các bị cáo Đoàn Nhật T và Trần Thái C bị áp dụng tình tiết định khung tăng nặng *"Phạm tội hai lần trở lên", " Đối với 02 người trở lên"* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Bản cáo trạng số 49/CT-VKS-KSĐT ngày 03/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố các bị cáo Đoàn Nhật T và Trần Thái C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của hai bị cáo đã xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là hoạt động mua bán chất ma túy đồng thời gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc đối với từng bị cáo và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để có điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo, đồng thời phục vụ cho công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm đặc biệt là tội phạm về ma túy diễn biến rất phức tạp trong thời gian vừa qua trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

[4] Xét tính chất, mức độ của từng bị cáo thấy rằng:

Bị cáo Đoàn Nhật T và Trần Thái C cùng thực hiện tội phạm nhưng giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ nên chỉ là đồng phạm giản đơn.

Mặc dù bị cáo Đoàn Nhật T là người trực tiếp mua ma túy, phân chia để bán còn bị cáo Trần Thái C chỉ là người giới thiệu và đi bán ma túy cho bị cáo T. Tuy nhiên, bị cáo C có một tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, do đó cần xử phạt hai bị cáo mức hình phạt ngang nhau.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, tại phiên tòa cả hai bị cáo thành khẩn khai báo, tự thú ra những lần phạm tội trước đó. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Đoàn Nhật T có ông nội và cũng là ông ngoại của bị cáo Trần Thái C là ông Đ được Chủ tịch hội đồng Nhà nước tặng Huân chương Kháng chiến Hạng Nhì, bị cáo Trần Thái C chấp hành xong nghĩa vụ quân sự đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[7] Về Nhân thân của các bị cáo: Bị cáo Trần Thái C ngày 20/7/2017 bị Trưởng công an huyện C1, tỉnh Tây Ninh xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo chưa nộp phạt.

[8] Hình phạt bổ sung: Do hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính chất rất nghiêm trọng, để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Đoàn Nhật T và Trần Thái C mỗi bị cáo 10.000.000 đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

[9] Xử lý vật chứng:

- Cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước tài sản của các bị cáo là vật chứng vụ án dùng vào việc phạm tội gồm:

Của Đoàn Nhật T: Tiền Việt Nam 300.000 (ba trăm nghìn) đồng và 01 điện thoại Viettel màu xanh đen, số Imel 359430066686847.

Của Trần Thái C 01 điện thoại Samsung màu trắng xanh, số Imel 359465070145059/01.

Các vật chứng khác Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C1 đã xử lý đúng quy định của pháp luật nên không đặt ra giải quyết.

[10] Về án phí: Các bị cáo Đoàn Nhật T và Trần Thái C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.1. Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đoàn Nhật T 08 (tám) năm tù về tội ***"Mua bán trái phép chất ma túy"***, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 08/6/2018.

1.2. Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Thái C 08 (tám) năm tù về tội ***"Mua bán trái phép chất ma túy"***, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 08/6/2018.

2. Hình phạt bổ sung: Căn cứ vào Điều 35, khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Phạt bổ sung bị cáo Đoàn Nhật T 10.000.000 (mười triệu) đồng sung vào ngân sách Nhà nước;

Phạt bổ sung bị cáo Trần Thái C 10.000.000 (mười triệu) đồng sung vào ngân sách Nhà nước;

Các bị cáo Đoàn Nhật T và Trần Thái C có trách nhiệm nộp phạt một lần trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước những tài sản sau:

+ Của Đoàn Nhật T: Tiền Việt Nam 300.000 (ba trăm nghìn) đồng và 01 điện thoại Viettel màu xanh đen, số Imel 359430066686847.

+ Của Trần Thái C 01 điện thoại Samsung màu trắng xanh, số Imel 359465070145059/01.

(Vật chứng có đặc điểm chi tiết theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 10/10/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C1, tỉnh Tây Ninh).

4. Về án phí: Căn cứ các Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Đoàn Nhật T và Trần Thái C mỗi bị cáo chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV.TAT;
- Sở tư pháp TN;
- VKSND huyện C1;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện C1;
- Đội điều tra công an huyện C1;
- Nhà tạm giữ công an huyện C1;
- Văn phòng công an huyện C1;
- Bị cáo;
- Những người TGTT;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu THAHS;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đặng Ngọc An